

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2017/HSST  
Ngày 19 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI  
*Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thái Hà.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Lục Văn Văn.

Nghề nghiệp: Cán bộ đã nghỉ hưu.

Địa chỉ: Phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

2. Ông: Bùi Nguyên Thoại.

Nghề nghiệp: Cán bộ đã nghỉ hưu.

Địa chỉ: Xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

*Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký toà án nhân dân thành phố L.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà: Ông Phạm Ngọc Thủy-Kiểm sát viên.*

Hội 15 giờ 25 phút, ngày 19 tháng 9 năm 2017. Tại nhà văn hóa phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Toà án nhân dân thành phố Lào Cai tiến hành, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2017/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Tiến D, sinh năm 1970, tại huyện S, tỉnh Lào Cai.

ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 13, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12.

Con ông Đỗ Minh Đ, sinh năm 1947. Hiện trú tại thành phố L, tỉnh Lai Châu và con bà Nguyễn Thị Thanh Nh, sinh năm 1947. Hiện trú tại tổ 13, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Minh Th, sinh năm 1971 và có 02 con, con lớn nhất, sinh năm 1990, con nhỏ nhất, sinh năm 2008. Hiện trú tại tổ 13, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14 tháng 12 năm 2000, bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Ngày 19 tháng 02 năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 6 năm 2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. Có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Trần Văn N, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1963, tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

ĐKHKT và chỗ ở: Tổ 12, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/10.

Con ông Trần Hồng L (Đã chết) và con bà Đinh Thị L, sinh năm 1938. Hiện trú tại thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có vợ là Trần Thị M, sinh năm 1964 và có 01 con, sinh năm 1995. Hiện trú tại tổ 12, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 6 năm 2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. Có mặt tại phiên toà.

## NHẬN THẤY

Bị cáo Đỗ Tiến D và Trần Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 02 tháng 6 năm 2017, Công an thành phố Lào Cai làm nhiệm vụ tại tổ 10, phường L phát hiện bắt quả tang Trần Văn N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 gói ni lon màu đen, bên trong là lớp ni lon màu trắng chứa chất bột khô, màu trắng vón cục (Trần Văn N khai là Heroine) vừa được D nhà ở số nhà 131, đường Đ thuộc tổ 13, phường D, thành phố L đưa cho Trần Văn N đem đi bán trước khi bị bắt khoảng 15 phút, tại nơi ở của D cho một người không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực cầu chui phường L nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ, Trần Văn N đang cầm ở tay phải giao nộp cho Tổ công tác. Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại, nhãn hiệu Hua Wei màu đồng, 01 xe máy, nhãn hiệu Future màu xanh, BKS 24B1- 658.47 và số tiền 50.000 đồng. Công an thành phố Lào Cai đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai khám xét chỗ ở của Đỗ Tiến D tại số nhà 131, đường Đ thuộc tổ 13, phường D, thành phố L: Đỗ Tiến D tự giác lấy giao nộp và khai nhận 01 lọ nhựa màu tím gắn kín hai đầu, bên trong chứa các mảnh tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá ở mặt bàn uống nước tầng 1; 01 gói giấy bên trong chứa chất bột khô vón cục màu trắng là Heroine ở mặt sập kệ hoa trang trí tại bờ tường khu vực cầu thang giữa tầng 1 và tầng 2. Ngoài ra còn thu giữ của Đỗ Tiến D 01 cân điện tử màu trắng; 01 cân điện tử màu trắng, vỏ đen trên mặt có ghi chữ Ao sai Poc Két Scale; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ điều trị mang tên Đỗ Tiến D; 01 ví giả da bên trong có số tiền là 900.000 đồng; 01 điện thoại, nhãn hiệu Hua Wei màu trắng.

Quá trình điều tra, Đỗ Tiến D và Trần Văn N khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 02 tháng 6 năm 2017, Đỗ Tiến D đi ra khu vực chợ C mua được 02 gói Heroine và 01 gói ma túy đá của một người đàn ông không quen biết với giá 700.000 đồng với mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Trần

Văn N là bạn đến nhà Đỗ Tiến D chơi, Đỗ Tiến D đã nhờ Trần Văn N cầm 01 gói Heroine có trọng lượng 0,71 gam đi bán cho người đàn ông không quen biết mà buổi sáng Đỗ Tiến D gặp khi đi uống thuốc Methadol đang đợi ở cầu chui phường L với giá 800.000 đồng, Trần Văn N cầm gói Heroine rồi điều khiển xe máy, nhãn hiệu Future màu xanh, BKS 24B1 - 658.47 đi đến cầu chui phường L nhưng không gặp người đàn ông đó, nên Trần Văn N đi đến khu vực cây xăng thuộc tổ 10, phường L thì bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Công an thành phố L khám xét nơi ở của Đỗ Tiến D, thu giữ 01 gói Hêrôin có trọng lượng 0,17 gam và 01 gói Methamphetamine có trọng lượng 0,24 gam và một số đồ vật, tài sản khác.

Tại bản kết luận giám định số 112/GĐMT ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Bì M: 0,71 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin); Bì M1: 0,24 gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng là loại chất ma túy Methamphetamine; Bì M2: 0,17 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tại Bản cáo trạng số: 81/KSĐT ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, truy tố đối với Đỗ Tiến D và Trần Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến D và Trần Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến D mức án từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù

Xử phạt bị cáo Trần Văn N mức án từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Phạt mỗi bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,65 gam Heroine và 0,13 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì; 01 cân điện tử màu trắng; 01 cân điện tử màu trắng, vỏ đen trên mặt có ghi chữ Ao sai Poc Két Scale.

Tạm giữ toàn bộ tài sản thu giữ của các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trả lại giấy tờ tùy thân cho bị cáo Đỗ Tiến D.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

## **XÉT THẤY**

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Đỗ Tiến D và Trần Văn N khai nhận:

Do bản thân các bị cáo là bạn quen biết nhau cùng nghiện chất ma túy, khoảng 11 giờ ngày 02 tháng 6 năm 2017, bị cáo Đỗ Tiến D mua được 02 gói Heroine với trọng lượng 0,88 gam và 01 gói ma túy tổng hợp với trọng lượng 0,24 gam Methamphetamine của một người không quen biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu

vực chợ C với giá 700.000 đồng mục đích là để bán kiếm lời, bị cáo để 01 lọ nhựa có đựng Heroine để ở mặt bàn uống nước và 01 gói Methamphetamine để ở bờ tường khu cầu thang tầng 1 và 2. Đến 12 giờ cùng ngày thì Trần Văn N đến nhà bị cáo Đỗ Tiến D chơi, nên bị cáo Đỗ Tiến D đã nhờ Trần Văn N mang 01 gói Heroine, có trọng lượng 0,71 gam bán cho một người đàn ông, tại cầu chui phường L với giá là 800.000 đồng rồi cầm tiền về đưa cho Đỗ Tiến D, bị cáo Trần Văn N cầm ma túy đi bán nhưng không gặp người đó, khi bị cáo Trần Văn N đi đến tổ 10, phường K, thành phố L thì bị bắt quả tang và tự giác giao nộp 01 gói Heroine.

Lời khai nhận của bị cáo Đỗ Tiến D và Trần Văn N tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và lời khai của người làm chứng, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 02 tháng 6 năm 2017, bị cáo Đỗ Tiến D và Trần Văn N đã thực hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đối với Đỗ Tiến D là người phải chịu trách nhiệm với tổng trọng lượng là 0,88 gam Heroine và 0,24 gam Methamphetamine, còn bị cáo Trần Văn N phải chịu trách nhiệm với trọng lượng là 0,71 gam Heroine. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Đỗ Tiến D và Trần Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, vai trò của bị cáo Đỗ Tiến D là người đưa ma túy cho bị cáo Trần Văn N thực hiện việc bán, nên bị cáo Đỗ Tiến D phải chịu trách nhiệm chính. Còn bị cáo Trần Văn N là người trực tiếp thực hiện hành vi mang bán ma túy theo yêu cầu của bị cáo Đỗ Tiến D.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều nhận thức hiểu biết pháp luật Nhà nước cấm tổ chức cá nhân tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, nhận thức được tác hại của chất ma túy nhưng các bị cáo vẫn nghiện chất ma túy để có tiền tiêu sài, các bị cáo bán kiếm lời thu lợi bất chính, điều đó cho thấy ý thức không chấp hành pháp luật tu dưỡng rèn luyện bản thân; đồng thời xem xét về nhân thân đối với bị cáo Đỗ Tiến D, năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, theo Nghị quyết số 41 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội và khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội, bị cáo đã được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu. Nên cần xét xử áp dụng mức án phù hợp tương xứng với tính chất mức độ hành vi của các bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, bố của bị cáo Đỗ Tiến D là ông Đỗ Minh Đ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất và bố của bị cáo Trần Văn N là ông Trần Hồng L được tặng huy chương kháng chiến hạng hai, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình và bản thân các bị cáo khó khăn, không nghề nghiệp, tài sản, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Ngoài ra bị cáo Đỗ Tiến D khai nhận mua 02 gói và 01 lọ nhựa đựng ma túy ma túy của người nam giới không biết tên địa chỉ. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, quá trình điều tra không điều tra làm rõ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Về vật chứng: Đối với 0,23 gam Heroine và 0,11 Methamphetamine, cơ quan giám định lưu mẫu không hoàn lại, nên không đề cập xử lý. Số còn lại là 0,65 gam Heroine và 0,13 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì; đối với 01 cân điện tử màu trắng; 01 cân điện tử màu trắng, vỏ đen trên mặt có ghi chữ Ao sai Poc Két Scale, bị cáo Đỗ Tiến D mua để sử dụng để cân ma túy, giá trị sử dụng không đáng kể. Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Hue Wei và số tiền 50.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Văn N, xét thấy đây là tài sản hợp pháp cần trả lại cho bị cáo, xong cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ điều trị đều mang tên Đỗ Tiến D; 01 ví giả da; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Hue Wei màu trắng và 900.000 đồng thu giữ của Đỗ Tiến D. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên cần tạm giữ số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, số tiền còn lại trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu Future màu xanh, BKS 24B1- 658.47 thu giữ của Trần Văn N. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của anh Trần Văn Đ cho bị cáo Trần Văn N mượn để làm phương tiện đi lại, bị cáo sử dụng chiếc xe này để đi bán ma túy anh Trần Văn Đ không biết. Nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe này cho anh Trần Văn Đ là phù hợp.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Tiến D và Trần Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến D 2 (Hai) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 6 năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 2 (Hai) năm 3 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 6 năm 2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,65 gam Heroine và 0,13 gam Methamphetamine được niêm phong trong 01 (Một) phong bì niêm phong đúng quy định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ghi: ”Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Trần Văn N có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 02/6/2017 tại tổ 10, phường L, thành phố L và Đỗ Tiến D có hành vi phạm

tội về ma túy. Phát hiện thu giữ ngày 02/6/2017 tại tổ 13, phường Duyên Hải, thành phố L”; 01 cân điện tử màu trắng; 01 cân điện tử màu trắng, vỏ đen trên mặt có ghi chữ Ao sai Poc Két Scale.

Tạm giữ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Hue Wei màu đồng đã qua sử dụng và số tiền là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) của bị cáo Trần Văn N để đảm bảo thi hành án.

Tạm giữ số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Đỗ Tiến D để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Tiến D gồm: 01 (Một) chứng minh thư nhân dân và 01 (Một) thẻ điều trị đều mang tên Đỗ Tiến D; 01 (Một) ví giả da; 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Hue Wei màu trắng và số tiền là 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí tòa án; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Tiến D và Trần Văn N, mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;;
- CATP;
- Bị cáo;
- Chi cục THATP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Hà**